

Số: 06/2021/QĐST-DS

Thái Bình, ngày 23 tháng 7 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 09/2021/TLST-KDTM ngày 11 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng T**

Địa chỉ: Số x, đường L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn A - Chức vụ: Phó giám đốc Trung tâm xử lý nợ pháp lý.

Người được ủy quyền lại:

- Ông Phạm Huy K – Chức vụ: Cán bộ xử lý nợ; Địa chỉ: Tầng 2 – VPBank chi nhánh P, số a, P, phường T, thành phố B, tỉnh Thái Bình

- Ông Phan Văn N – Chức vụ: Cán bộ xử lý nợ; Địa chỉ: Tầng 7, Tòa nhà V, đường D, phường D, quận C, thành phố Hà Nội

- Bị đơn: **Công ty TNHH R**

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 1000864756, do Phòng đăng ký

kinh doanh – Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Thái Bình, cấp lần đầu ngày 04/4/2011, đăng ký thay đổi lần 05 ngày 05/01/2019.

Địa chỉ trụ sở theo đăng ký kinh doanh: Số nhà a, ngõ b, phố K, phường B, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Văn N – Chức vụ: Giám đốc.

Địa chỉ: Số nhà a, ngõ b, phố K, phường B, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Ông Hoàng Văn N, sinh năm 1977; Địa chỉ: Số nhà a, ngõ b, phố K, phường B, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nội dung: Công ty R phải trả cho Ngân hàng T số tiền còn nợ theo Hợp đồng vay từng lần số 300118-4410971-01-SME ngày 02/02/2018 và Khế ước nhận nợ số 050218-4410971-01-SME ngày 05/02/2018 tính đến ngày 14/7/2021 tổng cộng là 805.164.530 đồng (*Tám trăm linh năm triệu, một trăm sáu mươi tư nghìn, năm trăm ba mươi đồng*) gồm:

Nợ gốc quá hạn: 516.501.570 đồng;

Nợ lãi quá hạn tính đến ngày 14/7/2021: 288.662.960 đồng;

Ngân hàng đồng ý cho Công ty R trả nợ theo phương án như sau:

Ngày 31/8/2021 trả 100.000.000 đồng;

Ngày 30/9/2021 trả 150.000.000 đồng;

Ngày 31/10/2021 trả 200.000.000 đồng;

Ngày 30/11/2021 trả 200.000.000 đồng;

Ngày 31/12/2021 trả 155.164.530 đồng.

Kể từ ngày 15/7/2021 Công ty R còn phải chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền gốc còn phải trả theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ vay.

Trong trường hợp Công ty R không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng T, thì ông Hoàng Văn N có nghĩa vụ trả nợ thay cho Công ty R toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi và các khoản phát sinh liên quan theo Hợp đồng vay từng lần số 300118-4410971-01-SME ngày 02/02/2018 và Khế ước nhận nợ số 050218-4410971-01-SME ngày 05/02/2018.

- Án phí: Công ty R tự nguyện nộp 18.077.400 đồng (*Mười tám triệu, không trăm bảy mươi bảy nghìn, bốn trăm đồng*) tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Trả lại Ngân hàng T số tiền 16.950.000 đồng (*Mười sáu triệu, chín trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0000204 ngày 11/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hương